

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 67/2023/HS-ST

Ngày 11-7-2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Cảnh

Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Văn Thọ

2. Ông Hoàng Hào

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Thị Kim Phụng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa:
Bà Đặng Thanh Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định mở phiên tòa xét xử sơ thẩm C khai vụ án hình sự thụ lý số 53/2023/TLST-HS ngày 07 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 61/2023/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Đình C, sinh năm 1988; Tên gọi khác: Không; HKTT: Xóm C, xã T, huyện V, tỉnh N; Chỗ ở: số 42, đường Đ, phường T, thành phố N, tỉnh N; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Tự do; học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Số CCCD: 036088003317 cấp ngày 11-12-2018; bố đẻ: Nguyễn Đình M, sinh năm 1960; mẹ đẻ: Vũ Thị T, sinh năm 1964; gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ hai; có vợ là Nguyễn Thị Ngọc Q, sinh năm 1989, bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: + Tháng 03-2019, Công an huyện Vụ Bản xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Cố ý gây thương tích” bằng hình thức phạt tiền là 2.000.000 đồng.

+ Tháng 6-2019, Công an thành phố Nam Định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Xâm phạm sức khỏe người khác” bằng hình thức phạt tiền là 2.500.000 đồng;

+ Tháng 11-2019, Công an huyện Vụ Bản xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Xâm phạm sức khỏe người khác” bằng hình thức phạt tiền là 2.500.000 đồng;

+ Tháng 4-2020, Công an thành phố Nam Định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Xâm phạm sức khỏe người khác” bằng hình thức phạt tiền là 2.500.000 đồng

Bị can bị bắt tạm giam từ ngày 16-02-2022 đến ngày 8-9-2022 hủy bỏ tạm giam và áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh. Ngày 13-4-2023 hủy bỏ biện pháp bắt buộc chữa bệnh và áp dụng biện pháp tạm giam. Hiện bị cáo đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định từ ngày 14-4-2023 đến nay.

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Hoàng Văn H và luật sư Hoàng Văn D - Văn phòng luật sư H, Đoàn luật sư thành phố H.

Bị hại: Chị Vũ Thị T , sinh năm 1988; Trú tại: Xóm C, xã T, huyện V, tỉnh N.

Tại phiên tòa: bị cáo, luật sư Hoàng Văn D và chị Vũ Thị T có mặt. Vắng mặt luật sư Hoàng Văn H.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong năm 2020, anh Vũ Quốc T (chồng chị T), trú tại xóm C, xã T, huyện V, tỉnh N thông qua ông Nguyễn Đình Minh (Bố đẻ C) trú tại xóm C, xã T, huyện V, tỉnh N nhiều lần vay tiền của Nguyễn Đình C với tổng số tiền 1.470.000.000 đồng nhưng chưa trả.

Khoảng 21h20’ ngày 19-01-2022, Nguyễn Đình C bảo Vũ Xuân H , sinh năm 1996, trú tại xóm P, xã Đ, huyện V, tỉnh N điều khiển xe ô tô của C nhãn hiệu Cerato màu đỏ để chở C đi có việc. H điều khiển xe ô tô, C ngồi ở ghế phụ chỉ đường đến nhà anh T với mục đích đòi số tiền 1.470.000.000 đồng anh T vay của C trước đó. Khi đến nhà anh T. C xuống xe, đi đến trước cổng nhà anh T đang đóng nên C gọi “Anh T ơi”. Lúc này, Đàm Thế A , Sinh 1984 và Trần Công H, sinh 1990 cùng trú tại xã L, huyện V, tỉnh N (là người quen của C) mỗi người đi 01 xe máy cũng đến trước nhà anh Vũ Quốc T . Một lúc sau, chị Vũ Thị T (là vợ anh T) ra mở cổng, C đi theo chị T vào trong phòng khách tầng 1. Chị T ngồi ở ghế trường kỷ giáp ban thờ, C ngồi ghế trường kỷ đối diện chị T , cách nhau 01 bàn trường kỷ. H và Thế A đi sau theo C . H đứng ngoài cửa, tay cầm điện thoại để nhắn tin cho bạn và cầm điện thoại trước ngực để quay video. Thế A đi vào trong phòng khách, đứng sau C . C nói “Chị biết em là

thằng nào không; anh T có điện cho em; còn em bảo một câu thế này này; em bây giờ Đ biết thằng nào hết; nợ tiền của ông già tôi ấy”. Chị T nói “Ông ấy nợ nhiều không”. C nói “Tôi không biết”. Chị T nói “Vậy làm sao tớ biết được”. Thế A nói “Chị ơi, nợ khoảng một tỷ”. Chị T nói “Em chả biết đâu, giờ anh nói em mới biết. Có gì tớ dặn ông ấy cho”. C nói “Tôi nói vậy thôi, tôi bảo bạn nghe câu này; tôi vào đây rồi ấy, nó không phải đơn giản đâu”. Chị T nói “Thôi, giờ ông ấy để xảy ra như vậy ấy”. C nói “Tôi cũng rất thương ông ấy”. Thế A nói “Giữa việc nợ và khát nợ nó khác nhau; bạn gọi điện đi, cho nói chuyện với ông Minh đi”. C gọi điện nói “Con đang ngồi nhà T Cần này; bố nói chuyện với con vợ nó này; vợ T Cần ấy; thế giờ ý chúng nó thế nào; bố bảo con tiếng; riêng con xác định thế này này bố này; con là con bố; con chỉ biết thế này này; đứa nào nợ tiền là phải trả thế thôi; con chỉ biết thế này này; con là con của bố; chúng nó thích thế nào ấy thì Đ mẹ chúng nó luôn; con đập nát nhà chúng nó luôn; bố nói chuyện với vợ T”. C đưa điện thoại cho chị T để nói chuyện với ông M. Chị T nói “Tôi không nợ, tôi không nghe”. C chửi Thuận “Đ mẹ mày nữa, tao hỏi mày có nói chuyện không; Đ mẹ mày nữa”. Lập tức, C đứng dậy dùng tay tát nhiều phát vào mặt chị T. Thế A đứng đằng sau C, cầm một vật ném về phía chị T nhưng không trúng, vật này rơi xuống bàn thờ. C đi sang phía chị T ngồi, dùng tay phải tát liên tiếp nhiều nhát vào mặt chị T. Chị T đứng lên, C dùng tay phải túm tóc chị T, ghì mặt xuống ghế trường kỷ, dùng chân phải đạp nhiều nhát vào mặt chị T. C vừa đánh, vừa chửi “Đ mẹ mày”. Thế A đi ra phía ban thờ cầm 01 ghế thờ bằng gỗ, cao khoảng 1m50 ném ghế về phía chị T, ghế thờ đập vào thành ghế trường kỷ. Khi bị C và Thế A đánh, chị T liên tục khóc và van xin “Tớ làm gì cậu mà cậu đánh tớ”. Thế A chửi “Đ mẹ mày thích to mồm nữa không, Đ mẹ chúng mày luôn, Đ mẹ chúng mày vay tiền nhờ nhờ với xã hội à”. Thế A đi đến dùng tay vả nhiều phát vào mặt chị T rồi đi ra ngoài sân. Sau đó Thế A quay lại lấy 01 hộp nhựa màu trắng đựng giấy ăn ở khu vực bàn ghế trường kỷ ném về phía chị T. Khi C, Thế A bắt đầu to tiếng chửi bới, dùng tay chân đánh chị T thì H đi từ ngoài cổng vào trong phòng khách can ngăn C không đánh chị T nữa. Sau đó, H ôm lấy C thì chị T đứng lên bỏ chạy về phía cầu thang lên tầng 2. C đuổi theo, H ôm lấy C nhưng không giữ C lại được. C tiếp tục dùng tay túm tóc chị T, dùng tay chân tát, đạp nhiều nhát vào người, mặt chị T. Khi C đánh chị T, H nói “Anh cứ đi về, bao giờ rồi lấy, đây là chuyện của gia đình người ta”. Thế A chửi “Bao giờ trả tiền, bao giờ trả tiền, bao giờ trả tiền. Đ mẹ mày luôn ấy. Bao giờ trả tiền”. C chửi “Đ mẹ chúng mày đùa với tao á, bố mày chấp cả nhà chúng mày luôn. Cho nó nó điện đi. Đ mẹ chúng nó nữa”. H can ngăn đẩy C từ phía chân cầu thang ra phía bộ bàn ghế trường kỷ. Chị T bỏ chạy lên tầng 2. C ở dưới tầng 1 chửi: “Đ mẹ mày nữa, còn nhé, bảo này, cứ ngồi đây này, Đ mẹ chúng mày chờ Thắng Cần

nó gọi cho C an, gọi xuống ấy, Đ mẹ chúng mày nữa. Mày thích chơi kiểu gì bố mày chơi kiểu đấy luôn. Đ mẹ mày nữa”. ... “Mày gọi tất cả người nhà mày ra đây, Đ mẹ mày hôm nay tao giết nhà mày luôn, Đ mẹ chúng mày nợ tiền tao không trả á. Mày nhảm rồi, Đ mẹ chúng mày nữa, Mày chưa biết bố mày là ai rồi đúng không”. Một lúc sau, Công an xã Thành Lợi đến thì nhóm người của C bỏ chạy. H điều khiển xe ô tô của C chở C về quán quần áo của H tại xã Thành Lợi, H xuống xe và ngủ lại quán. C lái xe đi. H và Thế A đi xe máy về nhà. Công an xã Thành Lợi đã tiến hành lập Biên bản ghi nhận dấu vết, chụp ảnh hiện trường, thương tích của chị T và trích xuất camera tại nhà chị T ở thời điểm xảy ra sự việc lưu lại vào 01 USB nhãn hiệu Kingston.

Tại Bản kết luận giám định số 2323/KL-KTHS ngày 15-7-2022 của Viện khoa hình sự - Bộ Công an xác định: Trong các file video được lưu trữ trong USB nhãn hiệu Kingston thể hiện nội dung C và Thế A chửi bới chị T và yêu cầu trả tiền.

Tại Cơ quan điều tra, Vũ Đình C thừa nhận hành vi như nêu trên, xác nhận hình ảnh tham gia của bản thân trong các file video thu giữ tại camera nhà chị T thời điểm xảy ra vụ việc và khai nhận: mục đích đánh, chửi chị T là để chị T và gia đình phải có trách nhiệm trả nợ C số tiền mà T đã vay.

Cơ quan điều tra đã khởi tố vụ án “Cướp tài sản” vào ngày 29-2-2022, vụ án “Không tố giác tội phạm” vào ngày 01-6-2022 và nhập hai vụ án này đồng thời khởi tố bị can đối với Nguyễn Đình C, Đàm Thế A về tội: “Cướp tài sản”; Vũ Xuân H, Trần Công H về tội “Không tố giác tội phạm”

Trong giai đoạn điều tra, do Nguyễn Đình C có dấu hiệu bị bệnh tâm thần nên Cơ quan điều tra đã tách vụ án và tạm đình chỉ điều tra. Sau khi Viện pháp y tâm thần Trung ương có kết quả giám định tâm thần, kết luận: trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội, bị can Nguyễn Đình C đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Tại thời điểm giám định bị can bị bệnh trạng thái loạn thần do sử dụng nhiều loại ma túy, Viện KSND tỉnh Nam Định ra quyết định bắt buộc chữa bệnh đối với bị can Nguyễn Đình C. Các bị can còn lại đã bị đưa ra xét xử ngày 28-10-2022.

Ngày 05-4-2023, sau khi điều trị bắt buộc chữa bệnh, Viện pháp y tâm thần Trung ương kết luận: Nguyễn Đình C đã khỏi bệnh, đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, không cần áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh nên Cơ quan điều tra đã phục hồi điều tra vụ án, phục hồi điều tra bị can đối với C .

* **Về vật chứng:** Chuyển 01 điện thoại Iphone màn hình cảm ứng màu đen, lưng màu xám đã cũ, có 01 vết nứt dài trên màn hình do Nguyễn Đình C giao nộp đến Cục thi hành án dân sự tỉnh Nam Định chờ xử lý.

- Các vật chứng còn lại đã xử lý ở vụ án trước.

* **Về trách nhiệm dân sự:** Bị can có trách nhiệm bồi thường tổn thất thể chất, tinh thần cho bị hại.

Cáo trạng số 59/CT-VKS-P3 ngày 31-5-2023, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định truy tố bị cáo Nguyễn Đình C về tội: “Cướp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 168 BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;

Tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như nội dung cáo trạng đã mô tả là đúng với diễn biến sự việc xảy ra, việc truy tố là đúng người, đúng tội, không oan. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì hoàn cảnh gia đình khó khăn, con nhỏ, bị cáo là lao động chính trong gia đình, có thời gian bị bệnh trọng. Tại phiên tòa, bị cáo, gia đình bị cáo và bị hại đã thỏa thuận được với nhau về mức bồi thường và đã tự nguyện bồi thường cho bị hại 10.000.000 đồng.

Tại phiên tòa, chị Vũ Thị T trình bày: Giữa bị cáo, gia đình bị cáo và bị hại cũng đã thỏa thuận được với nhau về mức bồi thường, gia đình bị cáo bồi thường và bị hại đã nhận đủ số tiền 10.000.000 đồng nên bị hại không yêu cầu giải quyết về dân sự. Về mức hình phạt, đề nghị HĐXX giải quyết theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Nguyễn Đình C phạm tội “Cướp tài sản”; Tuy nhiên, khi xét mức hình phạt đối với bị cáo thì HĐXX cũng cần xem xét đến quá trình điều tra, truy tố xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; Bố đẻ bị cáo là bệnh binh; Tại phiên tòa, gia đình bị cáo và bị hại đã thỏa thuận được với nhau về mức bồi thường và đã bồi thường cho bị hại số tiền 10.000.000đ nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 168; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Xử phạt Nguyễn Đình C từ đến 36 tháng tù đến 42 tháng tù.

Về xử lý vật chứng, đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Luật sư Hoàng Văn D bào chữa cho bị cáo Nguyễn Đình C trình bày: Về tội danh và điều luật áp dụng đối với Nguyễn Đình C phạm tội “Cướp tài sản” là đúng người đúng tội, không oan. Đề nghị HĐXX xem xét bị cáo thành khẩn

khai báo về hành vi phạm tội và xin lỗi bị hại tại phiên tòa, bị cáo có tiền sử bệnh lý tâm thần, đề nghị xem xét đến điều kiện dẫn đến hành vi phạm tội; bản thân bị cáo đồng tình để gia đình bồi thường cho bị hại, bố bị cáo là bệnh binh, bị cáo ra đầu thú. Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 168; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 BLHS để quyết định mức hình phạt và xử bị cáo từ 1 đến 2 năm tù để tạo điều kiện cho bị cáo thành người tốt.

Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định giữ nguyên quan điểm luận tội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nam Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các chứng cứ sau: Lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa; kết luận giám định; biên bản đối chất; lời khai người làm chứng và các tài liệu trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21 giờ 20 phút ngày 19-01-2022, tại nhà chị Vũ Thị T. Nguyễn Đình C cùng với Đàm Thế A có hành vi lăng mạ, chửi bới, đánh đập chị T với mục đích yêu cầu chị T và gia đình có trách nhiệm cùng anh Vũ Quốc T (chồng chị T) trả cho C số tiền anh T đã vay của gia đình C. Mặc dù hành vi dùng tay chân đấm, đá chị T thì các dấu vết, thương tích ghi nhận không thể hiện, bản thân chị T không đồng ý đi giám định thương tật nên không có căn cứ xử lý hình sự đối với hành vi gây thương tích. Tuy nhiên, hành vi như nội dung nêu trên đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp tài sản”. Tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 điều 168 BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Nên quan điểm truy tố và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định là có căn cứ.

[3] Xuất phát mâu thuẫn trong quá trình vay mượn tiền, Nguyễn Đình C đã có hành vi lăng mạ, chửi bới, đánh đập chị T nhằm yêu cầu chị T và gia đình có trách nhiệm cùng anh Vũ Quốc T trả cho C số tiền anh T đã vay của gia đình C. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sở hữu tài sản và sức khỏe của người khác, gây mất trật tự trị an và dư luận xấu trong

quần chúng nhân dân. Khi thực hiện tội phạm bị cáo có đủ khả năng nhận thức được sự nguy hiểm do hành vi mình gây ra. Mặc dù bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 BLHS, nhưng cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian tương đối mới đủ khả năng trừng trị, cải tạo, giáo dục đối với bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và phòng ngừa loại tội phạm tương tự đang có chiều hướng gia tăng trong giai đoạn hiện nay. Tuy nhiên, khi xét mức hình phạt cho bị cáo HĐXX cũng cần xem xét đến quá trình điều tra, truy tố xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội. Bị cáo có bệnh lý, bố đẻ bị cáo là bệnh binh. Tại phiên tòa, bị cáo và bị hại đã thỏa thuận được với nhau về mức bồi thường và gia đình bị cáo đã bồi thường và bị hại đã nhận đủ số tiền 10.000.000đ nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Do vậy, cần tuyên cho bị cáo mức án thấp như đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tại phiên tòa là thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với bị cáo nhưng vẫn đáp ứng công tác phòng ngừa tội phạm.

Về thời gian chấp hành án: Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 16-02-2022 đến ngày 8-9-2022 hủy bỏ tạm giam và áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh. Ngày 13-4-2023 hủy bỏ biện pháp bắt buộc chữa bệnh và áp dụng biện pháp tạm giam. Hiện bị cáo đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định từ ngày 14-4-2023 đến nay. Căn cứ Điều 49 BLHS thì thời gian chữa bệnh sẽ được trừ vào thời hạn chấp hành hình phạt tù. Do vậy, thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính từ ngày 16-02-2022 là ngày bị cáo bị bắt tạm giam.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, có tiền sử bệnh tâm thần. HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về bồi thường thiệt hại: Tại phiên tòa, chị T và bị cáo đã thỏa thuận, nhất trí bồi thường và chị T đã nhận đủ số tiền 10.000.000đ. Việc tự nguyện bồi thường phù hợp với quy định pháp luật nên được chấp nhận.

[6] Về xử lý vật chứng: 01 điện thoại Iphone màn hình cảm ứng màu đen, lưng màu xám đã cũ, có 01 vết nứt dài trên màn hình thu giữ của Nguyễn Đình C liên quan đến hành vi phạm tội nên tịch thu, hoá giá sung quỹ nhà nước.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định tại Điều 136 BLTTHS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình C phạm tội “ Cướp tài sản”;
2. Áp dụng khoản 1 Điều 168, điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 49 BLHS xử phạt Nguyễn Đình C 03 năm (Ba năm) tù, thời hạn tù tính từ ngày 16-02-2022.
3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 BLHS. Chấp nhận sự tự nguyện và thỏa thuận của Nguyễn Đình C với chị Vũ Thị T . Bị cáo Nguyễn Đình C bồi thường cho chị T số tiền 10.000.000đ. Chị T đã nhận đủ số tiền thỏa thuận.
4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS, tịch thu hoá giá sung quỹ nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen, lưng màu xám đã cũ, có một vết nứt dài trên màn hình thu giữ của Nguyễn Đình C.
(Biên bản giao nhận vật chứng số 83/23 ngày 15/6/2023 giữa Công an tỉnh Nam Định và Cục thi hành án dân sự tỉnh Nam Định)
5. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.
6. Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao;
- VKSND Cấp cao;
- VKND tỉnh Nam Định;
- Công an tỉnh Nam Định;
- Cục THADS tỉnh Nam Định;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(đã ký)

Nguyễn Đức Cảnh